

Đơn vị: Hội đồng Quản trị  
Số: 2870/2025/TT-HĐQT.....  
Ngày ban hành: 02/12/2025.....

## TỜ TRÌNH

Về việc: sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ và Quy chế Nội bộ về quản trị LPBank

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông


*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*  
*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN ngày 28/03/2008 của Thống đốc NHNN Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*  
*Căn cứ Điều lệ LPBank,*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt các nội dung sửa đổi, bổ sung đối với 02 văn bản sau: (i) Điều lệ LPBank; (ii) Quy chế Nội bộ về quản trị LPBank, với các nội dung chính như sau:

### 1. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Để đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất giữa các quy định pháp luật và văn bản nội bộ của LPBank, tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hoạt động thì việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ LPBank và Quy chế Nội bộ về quản trị LPBank là cần thiết.

### 2. NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG


- Các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ: Theo Phụ lục 01 đính kèm.
- Các nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế Nội bộ về quản trị LPBank: Theo Phụ lục 02 đính kèm. 

**3. KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt:

- a) Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ LPBank. Giao Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm xem xét, quyết định việc hoàn thiện chỉnh sửa nội dung Điều lệ nhằm phù hợp quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết) và giao Người đại diện theo pháp luật ký ban hành.
- b) Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị LPBank. Giao Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm xem xét, quyết định việc hoàn thiện chỉnh sửa nội dung Quy chế nhằm phù hợp quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết) và ban hành, triển khai thực hiện.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH** 



**Nguyễn Đức Thụy**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VPQT.



PHỤ LỤC 01: CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA ĐIỀU LỆ

Văn bản hiện tại: Điều lệ Ngân hàng có hiệu lực từ ngày 16/05/2025

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Điểm a khoản 1 Điều 36	<p>a) Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi thành biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể bằng cả tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>....</p> <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.</p>	<p>a) Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi thành biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. <b>Biên bản họp ĐHĐCĐ phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</b></p> <p>...</p> <p><b>Biên bản họp ĐHĐCĐ được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh, có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.</b></p>	Chỉnh sửa để phù hợp với khoản 1 Điều 4 Thông tư 68/2024/TT-NHNN yêu cầu ngôn ngữ công bố thông tin là tiếng Việt và tiếng Anh.
2	Điểm d khoản 5 Điều 23	<p>d) Việc LPBank mua lại cổ phần của chính mình phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện nếu dẫn đến việc</p>	<p>d) Trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị mua lại cổ phần của LPBank theo quy định tại Khoản này thực hiện theo quy định của Thống đốc NHNN.</p>	Chỉnh sửa để phù hợp với quy định tại Điều 20 Thông tư 34/2024/TT-NHNN.

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>giảm vốn điều lệ của LPBank. Điều kiện để LPBank được mua lại cổ phần:</p> <p>(i) Các điều kiện theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều này;</p> <p>(ii) Kinh doanh liên tục có lãi trong hai năm liền kề năm đề nghị mua lại cổ phần và không có lỗ lũy kế;</p> <p>(iii) Không bị NHNN xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong hai năm gần nhất đến thời điểm đề nghị NHNN chấp thuận việc mua lại cổ phần.</p>		
3	Khoản 5 Điều 23 và khoản 3 Điều 16		Chỉnh sửa cụm từ “ <b>vốn pháp định của LPBank</b> ” tại 02 điều khoản này thành “ <b>vốn pháp định theo quy định pháp luật</b> ”	Chỉnh sửa diễn đạt để ngắn gọn, chính xác
4	Khoản 5 Điều 34	ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc <del>biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu</del>	ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc <b>biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến</b> . Kết quả	Chỉnh sửa diễn đạt để phù hợp với khoản 5 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020 và thực tế thực hiện của LPBank.



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<del>thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.</del>	kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.	
5	Khoản 1 Điều 83	<p>1. Ngày hiệu lực:</p> <p>a) Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 16/05/2025.</p> <p>b) Điều lệ này thay thế Điều lệ của LPBank ngày 01/7/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.</p>	<p>1. Ngày hiệu lực:</p> <p>a) Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ....</p> <p>b) Điều lệ này thay thế Điều lệ của LPBank ngày 16/5/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.</p>	Cập nhật thông tin văn bản. Dự kiến ngày Điều lệ có hiệu lực là ngày ban hành.

*12*

*4*

**PHỤ LỤC 02: CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ LPBANK**

Văn bản hiện tại: Quy chế nội bộ về quản trị LPBank số 1979/2024/QC-HĐQT

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Quy chế này quy định về những nguyên tắc cơ bản trong quản trị, điều hành LPBank nhằm:</p> <p>a) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, LPBank; và</p> <p>b) Đảm bảo LPBank hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ LPBank, hướng tới các chuẩn mực thông lệ về quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh LPBank nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất, đồng thời ngăn ngừa và hạn chế tối đa rủi ro;</p> <p>c) Quy chế này áp dụng đối với tất cả cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành của LPBank.</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh:</p> <p>Quy chế này quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ LPBank và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng:</p> <p>Quy chế này được áp dụng cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan khác.</p>	<p>- Chính sửa đổi đạt đề ngắn gọn, rõ ràng</p> <p>- Tham khảo Điều 1 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC</p>



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
2	<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ và viết tắt</b>	<p><b>Điều 2. Giải thích từ ngữ và viết tắt</b></p> <p>Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1. <b>Ban Điều hành</b> bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các thành viên khác do HĐQT quyết định.</p> <p>2. <b>Người phụ trách quản trị</b>: là người do HĐQT bổ nhiệm để hỗ trợ công tác quản trị LPBank, thực hiện các trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Quy chế này.</p> <p>3. Các từ ngữ, thuật ngữ khác được giải thích theo quy định tại Điều lệ LPBank.</p> <p>4. <b>Từ ngữ viết tắt</b>:</p> <p>a) <b>Luật các TCTD</b>: Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;</p> <p>b) <b>Luật Doanh nghiệp</b>: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>c) <b>NHNN</b>: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;</p> <p>d) <b>ĐHĐCĐ</b>: Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e) <b>HĐQT</b>: Hội đồng Quản trị;</p>	Lược bỏ	Lược bỏ vì các từ ngữ không cần giải thích hoặc đã được trình bày đầy đủ trong các điều khoản.

*Handwritten mark*

*Handwritten mark*

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		f) BKS: Ban Kiểm soát; g) TGD: Tổng Giám đốc.		
căn3	<b>Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý, bộ máy điều hành của LPBank</b>	<b>Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý, bộ máy điều hành của LPBank</b> 1. Cơ cấu tổ chức quản lý của LPBank bao gồm: a) Đại hội đồng cổ động; b) Hội đồng Quản trị; c) Ban Kiểm soát; d) Tổng Giám đốc. 2. Bộ máy điều hành của LPBank bao gồm: a) Tổng Giám đốc; b) Các Phó Tổng Giám đốc; c) Kế toán trưởng; d) Các đơn vị, cá nhân khác do HĐQT quyết định.	Lược bỏ	Nội dung này đã được quy định trong Điều lệ LPBank.
4	<b>Chương II</b>	<b>Chương II CƠ ĐỒNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CƠ ĐỒNG</b>	<b>Chương II ĐẠI HỘI ĐỒNG CƠ ĐỒNG</b>	Sửa đổi tên Chương tham khảo Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
5		Chưa quy định	<b>Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>  Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ LPBank	Bổ sung Điều 4 tham khảo Khoản 1 Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
6	<b>Điều 6. Trình tự, thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b>	Chưa quy định	<b>Điều 5. Trình tự, thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b>  1. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định của Điều lệ LPBank	Bổ sung Điều 5 tham khảo điểm a Khoản 2 Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
7		1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ:  a) Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của LPBank và theo quy định của Điều lệ LPBank;  b) LPBank công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:  a) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của LPBank và theo quy định của Điều lệ LPBank;  b) LPBank công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Sửa đổi tên Khoản tham khảo điểm b, c Khoản 2 Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
8		2. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ:	3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông:	Chỉnh sửa tiêu đề khoản để đảm bảo tính thống nhất
9		Chưa quy định	4. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông a) Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp. b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định pháp luật có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có thẩm quyền chấp thuận hoặc từ chối theo quy định của Điều lệ LPBank.	Bổ sung Khoản 4 tham khảo điểm đ Khoản 2 Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
10	<b>Điều 7. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b>	Chưa quy định	<b>Điều 6. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b> 1. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ a) Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông b) Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đáp ứng tỷ lệ tham dự tối thiểu theo quy định của Điều lệ LPBank.	- Chuyển thủ tục đăng ký cổ đông lên Khoản 1 (Điều kiện tiến hành họp) nhằm đảm bảo trình tự thời gian. - Bổ sung Khoản 1 tham khảo điểm h Khoản 2 Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				- Bổ sung Khoản b căn cứ theo quy định của Khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp; khoản 1 Điều 33 Điều lệ.
11		<p>1. Cách thức bỏ phiếu:</p> <p>a) Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp ĐHĐCĐ. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp;</p> <p>b) ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;</p>	<p>2. Cách thức biểu quyết:</p> <p>a) Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng <b>biểu quyết tán thành, không tán thành, và không có ý kiến</b>. Kết quả kiểm phiếu được <b>chủ tọa</b> công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;</p>	- Chính sửa từ ngữ diễn đạt để ngắn gọn, rõ ràng và phù hợp với quy định Khoản 5 Điều 146 Luật doanh nghiệp
12		Chưa quy định	4. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định của Điều lệ LPBank.	Tham khảo điểm m Khoản 2 Điều 2 Phụ lục II

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				thông tư 116/2020/TT-BTC
13		3. Thông báo kết quả kiểm phiếu: Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được công bố tại đại hội.	5. Thông báo kết quả kiểm phiếu: Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được công bố ngay tại đại hội.	Bổ sung từ ngữ để thống nhất với quy định tại Khoản 5 Điều 34 Điều lệ LPBank
14		4. Cách thức phản đối quyết định của ĐHĐCĐ: a) Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông và nhóm cổ đông theo quy định pháp luật có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ trong các trường hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ LPBank. Mọi chi phí liên quan đến thủ tục yêu cầu hủy bỏ biên bản, nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ do người yêu cầu chi trả;	6. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông  Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ có quyền yêu cầu LPBank mua lại cổ phần của mình theo quy định của Điều lệ LPBank.	Chỉnh sửa để thống nhất với Điều lệ, điểm o Khoản 2 Điều 2 Phụ lục II Thông tư 116/2020/TT- BTC và Điều 132 Luật doanh nghiệp

*m*



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		b) Trong trường hợp quy định tại điểm a khoản này, các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi tòa án, trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng các biện pháp khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.		
15		<p>5. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ: Các nội dung liên quan đến biên bản họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định sau:</p> <p>a) Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi thành biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung được quy định tại Điều lệ LPBank;</p> <p>b) Biên bản họp ĐHĐCĐ phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp;</p>	<p>7. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: Các nội dung liên quan đến biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định sau:</p> <p>a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi thành biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập đồng thời bằng tiếng Việt, tiếng Anh và phải có các nội dung được quy định tại Điều lệ LPBank;</p> <p>b) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp;</p>	<p>Chỉnh sửa để phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư 68/2024/TT-BTC sửa đổi về Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p> <p>Thay thế từ “<b>bế mạc</b>” thành “<b>kết thúc</b>” tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 150 Luật doanh nghiệp</p>
16		<p>6. Công bố biên bản họp, nghị quyết ĐHĐCĐ:</p> <p>a) Trong vòng 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, tất cả các nghị</p>	<p>8. Công bố biên bản họp, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Trong vòng 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến Ngân hàng Nhà nước theo</p>	<p>Lược bỏ phù hợp với tiêu đề (phương thức họp)</p>

an



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		quyết, quyết định được ĐHĐCĐ thông qua phải được gửi đến NHNN theo quy định;	quy định	
17	<b>Điều 8. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 8. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ thời điểm nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của LPBank trừ những trường hợp theo Điều lệ LPBank hoặc theo quy định của pháp luật không được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản mà phải tổ chức ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ LPBank.	<b>Điều 7. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 1. Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ thời điểm nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của LPBank trừ những trường hợp theo Điều lệ LPBank hoặc theo quy định của pháp luật không được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản mà phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.	- Sửa đổi tên Điều tham khảo Khoản 3,4,5 Điều 2 Phụ lục II Thông tư 116/2020/TT-BTC - Chính sửa diễn đạt để ngắn gọn, rõ ràng
18		5. HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ <b>quản trị, điều hành</b> LPBank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung theo quy định tại Điều lệ LPBank.	5. Hội đồng Quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, <b>giám sát</b> của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ <b>quản lý</b> LPBank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung theo quy định tại Điều lệ LPBank	- Bổ sung từ “ <b>giám sát</b> ”, sửa đổi cụm “ <b>quản trị, điều hành</b> ” thành “ <b>quản lý</b> ” căn cứ theo quy định Khoản 5 Điều 149 Luật doanh nghiệp



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
19		Chưa quy định	<b>Điều 8. Các hình thức hợp ĐHĐCĐ khác</b> Các hình thức hợp ĐHĐCĐ khác thực hiện theo quy định LPBank và quy định pháp luật.	Tham khảo Khoản 6 Điều 2 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
20		Chưa quy định	<b>Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng quản trị</b> Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ LPBank.	Tham khảo Khoản 1 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
21	<b>Điều 9. Tiêu chuẩn và điều kiện với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị</b>	Thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Điều lệ LPBank.	Lược bỏ nội dung này	Chuyển nội dung này về Khoản 2 Điều 10 Quy chế theo kết cấu điều khoản mới
22	<b>Điều 10. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng Quản trị</b>	Chưa quy định	<b>Điều 10. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ LPBank	Bổ sung Khoản 1 tham khảo điểm a Khoản 2 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
23		Chưa quy định	2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ LPBank.	Bổ sung Khoản 2 tham khảo điểm b Khoản 2 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
24		<p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên, thông tin liên quan đến các ứng cử viên HĐQT được công bố tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của LPBank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của LPBank nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố tối thiểu bao gồm:</p> <p>a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b) Trình độ chuyên môn;</p> <p>c) Quá trình công tác;</p> <p>d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm</p>	<p>3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>a) Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên, thông tin liên quan đến các ứng cử viên HĐQT được công bố tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của LPBank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của LPBank nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố tối thiểu bao gồm:</p> <p>a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b) Trình độ chuyên môn;</p> <p>c) Quá trình công tác;</p> <p>d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng Quản trị của công ty</p>	<p>- Bổ sung tên Khoản 3 tham khảo điểm c Khoản 2 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC</p> <p>- Sửa cụm “<b>đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty</b>” thành “<b>phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty</b>” căn cứ theo quy định Khoản 1 Điều 274 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>cả chức danh Hội đồng Quản trị của công ty khác);</p> <p>e) Lợi ích có liên quan tới LPBank và các bên có liên quan của LPBank;</p> <p>f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định LPBank.</p> <p><b>LPBank đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới LPBank của ứng cử viên HĐQT (nếu có).</b></p>	<p>khác);</p> <p>e) Lợi ích có liên quan tới LPBank và các bên có liên quan của LPBank;</p> <p>f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định LPBank.</p> <p><b>LPBank phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới LPBank của ứng cử viên HĐQT (nếu có).</b></p>	
25		<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ LPBank và <b>quy định của Luật Doanh nghiệp</b>. Việc đề cử phải được thực hiện bằng văn bản trong đó bao gồm các thông tin nêu tại <b>khoản 1 Điều này</b>. Cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử phải gửi văn bản đề cử ứng cử viên đến HĐQT theo đúng thời hạn tại thông báo của HĐQT về việc đề cử thành viên HĐQT. HĐQT xem xét kiểm tra, nếu người được</p>	<p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ LPBank và <b>quy định của pháp luật</b>. Việc đề cử phải được thực hiện bằng văn bản trong đó bao gồm các thông tin nêu <b>điểm a Khoản 3 Điều này</b>. Cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử phải gửi văn bản đề cử ứng cử viên đến Hội đồng Quản trị theo đúng thời hạn tại thông báo của Hội đồng Quản trị về việc đề cử thành viên Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị xem xét kiểm tra, nếu người được đề cử đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Hội</p>	<p>Chỉnh sửa diễn đạt, nội dung tham chiếu theo kết cấu văn bản mới.</p>



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		đề cử đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT thì HĐQT thực hiện thủ tục xin chấp thuận của NHNN và công bố thông tin ứng cử viên theo quy định tại <b>khoản 1 Điều này</b> .	đồng Quản trị thì Hội đồng Quản trị thực hiện thủ tục xin chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và công bố thông tin ứng cử viên theo quy định tại <b>điểm a khoản 3 Điều này</b>	
26		3. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ LPBank và <b>quy chế nội bộ của LPBank</b> . Việc HĐQT giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 1 Điều này.	c) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng Quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng Quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ LPBank và <b>Quy chế này</b> . Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo <b>quy định của pháp luật</b> .	Chỉnh sửa diễn đạt để ngắn gọn, rõ ràng.
27	<b>Điều 11. Cách thức bầu thành viên Hội đồng Quản trị</b>	Việc bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.	<b>Điều 10. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</b>  Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một	Chỉnh sửa diễn đạt để rõ ràng, chính xác theo khoản 3 Điều 147 Luật doanh nghiệp



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.	
28		Chưa quy định	<b>Điều 10. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</b>  6. Việc thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và các nội dung khác được thực hiện theo quy định Điều lệ LPBank.	Bổ sung khoản 6 tham khảo điểm e,g,h Khoản 2 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
29		Chưa quy định	<b>Điều 11. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</b>  Đại hội đồng cổ đông quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị theo quy định Điều lệ LPBank.	Bổ sung Điều 11 Tham khảo điểm h Khoản 3 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
30		Chưa quy định	<b>Điều 13. Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị</b>  Hội đồng Quản trị thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban	Bổ sung Điều 13 tham khảo điểm m Khoản 5 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			về quản lý rủi ro và Ủy ban về nhân sự. Hội đồng Quản trị quy định cơ cấu tổ chức, hoạt động và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy ban.	
31		Chưa quy định	<b>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát</b>  Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ LPBank.	Bổ sung tham khảo Khoản 1 Điều 4 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
32	<b>Điều 14. Tiêu chuẩn và điều kiện với thành viên Ban Kiểm soát</b>	Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Điều lệ LPBank.	Lược bỏ nội dung này	Chuyển nội dung này về Khoản 2 Điều 16 Quy chế theo kết cấu điều khoản mới
33	<b>Điều 15. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát</b>	Chưa quy định	<b>Điều 16. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát</b>  1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ LPBank  2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện với thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Điều lệ LPBank.	Bổ sung Khoản 1 tham khảo điểm a Khoản 2 Điều 4 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC

22



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
34		<p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên, thông tin liên quan đến các ứng cử viên BKS được công bố tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của LPBank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên BKS phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của LPBank nếu được bầu làm thành viên BKS. Thông tin liên quan đến ứng cử viên BKS được công bố tối thiểu bao gồm:</p> <p>a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b) Trình độ chuyên môn;</p> <p>c) Quá trình công tác;</p> <p>d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</p>	<p><b>Điều 16. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>a) Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên, thông tin liên quan đến các ứng cử viên BKS được công bố tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của LPBank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên BKS phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của LPBank nếu được bầu làm thành viên BKS. Thông tin liên quan đến ứng cử viên BKS được công bố tối thiểu bao gồm:</p> <p>- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>- Trình độ chuyên môn;</p> <p>- Quá trình công tác;</p> <p>- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</p>	<p>- Bổ sung tên Khoản 3 tham khảo điểm c Khoản 2 Điều 4 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC</p> <p>- Sửa cụm từ “<b>đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty</b>” thành “<b>phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty</b>” căn cứ theo quy định Khoản 1 Điều 274 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>



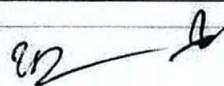
STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>e) Lợi ích có liên quan tới LPBank và các bên có liên quan của LPBank;</p> <p>f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định LPBank.</p> <p>LPBank đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên BKS, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới LPBank của ứng cử viên BKS (nếu có).</p>	<p>- Lợi ích có liên quan tới LPBank và các bên có liên quan của LPBank;</p> <p>- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định LPBank.</p> <p>LPBank <b>phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty</b> mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên BKS, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới LPBank của ứng cử viên BKS (nếu có).</p>	
35	<b>Điều 16. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát</b>	Việc bầu thành viên BKS phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.	<p><b>Điều 16. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>Việc bầu thành viên BKS phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p>	Chỉnh sửa diễn đạt để rõ ràng, chính xác theo khoản 3 Điều 147 Luật doanh nghiệp
36		Chưa quy định	<p><b>Điều 16. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>6. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát</p>	Bổ sung Khoản 6,7 Tham khảo điểm g Khoản 2 Điều 4 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>Thù lao và lợi ích khác của thành viên BKS được quy định tại Điều lệ LPBank.</p> <p>7. Các nội dung khác được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động BKS và Điều lệ LPBank.</p>	
37	<b>Điều 18. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát</b>	Các cuộc họp của BKS thực hiện theo quy định của Điều lệ LPBank.	Lược bỏ nội dung này	Đã có trong nội dung Khoản 7 Điều 16 Quy chế
38		<b>Chương V NGƯỜI ĐIỀU HÀNH</b>	<b>Chương V TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	Sửa đổi tên Chương Tham khảo Điều 5 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
39	<b>Điều 19. Tiêu chuẩn và điều kiện của Người điều hành</b>	<p><b>Điều 19. Tiêu chuẩn và điều kiện của Người điều hành</b></p> <p>Người điều hành phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện tương ứng theo quy định của Điều lệ LPBank.</p>	<p><b>Điều 17. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc</b></p> <p>Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều lệ LPBank.</p>	Sửa đổi tên Điều và nội dung Điều khoản Tham khảo Khoản 1 Điều 5 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
40	<b>Điều 20. Việc ký Hợp đồng lao động, bổ nhiệm, miễn</b>	<p><b>Điều 20. Việc ký Hợp đồng lao động, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành</b></p> <p>Việc ký hợp đồng lao động, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội</p>	<b>Điều 18. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc</b>	Sửa đổi tên Điều và nội dung Điều khoản Tham khảo Khoản 2 Điều 5 Phụ



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<b>nhiệm Người điều hành</b>	bộ của LPBank.	Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc; Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc; Tiền lương và các nội dung liên quan khác của Tổng Giám đốc thực hiện theo Điều lệ LPBank.	lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
41		<b>CHƯƠNG VI. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ</b>	Chuyển toàn bộ điều khoản của Chương này thành <b>Điều 14, Điều 15 Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	Tham khảo Khoản 7 Điều 3 Phụ lục II thông tư 116/2020/TT-BTC
42	<b>Điều 24. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Tổng Giám đốc</b>	<b>Điều 24. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Tổng Giám đốc</b> 1. Tại các phiên họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT/người chủ trì phiên họp căn cứ vào nội dung cuộc họp để quyết định mời thêm Tổng Giám đốc hoặc người điều hành khác <b>phụ trách mảng việc có liên quan</b> cùng dự họp và tham gia ý kiến (nếu có).	<b>Điều 21. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc</b> 1. Tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị/người chủ trì phiên họp căn cứ vào nội dung cuộc họp để quyết định mời Tổng Giám đốc cùng dự họp và tham gia ý kiến (nếu có).	Chỉnh sửa diễn đạt để ngắn gọn, rõ ràng
43		2. Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban Điều hành chủ trì, người chủ trì căn cứ nội dung cuộc họp để quyết định	2. Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Tổng Giám đốc hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Tổng Giám đốc chủ trì, người chủ trì căn cứ nội dung cuộc họp để quyết định mời Chủ tịch	Chỉnh sửa diễn đạt để ngắn gọn và phù hợp với yêu cầu hoạt động thực tế





STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		mời Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT có liên quan cùng tham dự họp và đóng góp ý kiến (nếu có). Nội dung cuộc họp phải được lập thành biên bản và gửi một bản cho Chủ tịch HĐQT để báo cáo.	Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Hội đồng Quản trị có liên quan cùng tham dự họp và đóng góp ý kiến (nếu có). Nội dung cuộc họp phải được lập thành biên bản	
44		3. TGD chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch HĐQT, HĐQT khi có yêu cầu.	3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị định kỳ hoặc đột xuất	Chỉnh sửa diễn đạt để rõ ràng và đáp ứng yêu cầu hoạt động thực tế
45		4. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của LPBank hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, TGD, Phó TGD và người điều hành khác cần báo cáo ngay cho Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT trực tiếp theo dõi mảng việc đó. 5. HĐQT được quyền yêu cầu Người điều hành và các đơn vị báo cáo thực hiện công việc cung cấp thông tin, chấp hành chế độ báo cáo nhằm thực hiện chức năng quản trị, kiểm soát LPBank theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của LPBank, phù hợp với quy định của pháp luật. Các thông tin số liệu báo cáo cung cấp cho HĐQT	4. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của LPBank hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng Giám đốc cần báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và thành viên Hội đồng Quản trị trực tiếp theo dõi mảng việc đó. 5. Hội đồng Quản trị được quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và các đơn vị báo cáo thực hiện công việc cung cấp thông tin, chấp hành chế độ báo cáo nhằm thực hiện chức năng quản trị, kiểm soát LPBank theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của LPBank, phù hợp với quy định của pháp luật. Các thông tin số liệu báo cáo cung cấp cho Hội đồng Quản trị phải đảm bảo	Chỉnh sửa để thống nhất nội dung toàn văn bản, Khoản 1 Điều 6 Phụ lục II Thông tư 116/2020/TT-BTC.

*Handwritten signature/initials*



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, kịp thời, đầy đủ, phản ánh đúng tình hình hoạt động của LPBank, phù hợp với yêu cầu quản trị LPBank và quy định pháp luật.	tính trung thực, khách quan, kịp thời, đầy đủ, phản ánh đúng tình hình hoạt động của LPBank, phù hợp với yêu cầu quản trị LPBank và quy định pháp luật.	
46	<b>Điều 25. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Ban Kiểm soát</b>	<b>Điều 25. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Ban Kiểm soát</b>	<b>Điều 20. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát</b>	Chỉnh sửa diễn đạt
47	<b>Điều 26. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Tổng Giám đốc</b>	<b>Điều 26. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Tổng Giám đốc</b> 1. Trường hợp xét thấy cần thiết, TGD có thể mời Trưởng BKS, thành viên BKS tham dự họp; Trưởng BKS, thành viên BKS có thể góp ý (nếu có). Chủ tọa và/hoặc thư ký cuộc họp gửi cho BKS một biên bản họp này.	<b>Điều 22. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc</b> 1. Trường hợp xét thấy cần thiết, Tổng Giám đốc có thể mời Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp; Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát có thể thảo luận và tham gia ý kiến (nếu có).	Chỉnh sửa diễn đạt để rõ ràng và đáp ứng yêu cầu hoạt động thực tế
48		2. TGD và người điều hành khác có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành viên BKS được tiếp cận thông tin, tài liệu theo yêu cầu.	2. TGD có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành viên BKS được tiếp cận thông tin, tài liệu theo yêu cầu.	Chỉnh sửa để thống nhất nội dung toàn văn bản.





STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
49		Chưa quy định	3. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động của LPBank, Tổng Giám đốc chỉ đạo các Đơn vị liên quan báo cáo ngay cho Ban Kiểm soát.	Chỉnh sửa diễn đạt để rõ ràng và đáp ứng yêu cầu hoạt động thực tế
50		<b>Chương VIII</b> <b>ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH CỦA LPBANK</b>	<b>Chương VII</b> <b>ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	Chỉnh sửa diễn đạt để thống nhất nội dung toàn văn bản
51	<b>Điều 27.</b> <b>Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người điều hành</b>	<b>Điều 27. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người điều hành</b>	<b>Điều 23. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc</b>	Chỉnh sửa diễn đạt để thống nhất nội dung toàn văn bản
52	<b>Điều 27.</b> <b>Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người điều hành</b>	1. Tùy thuộc vào quyết định của HĐQT, việc đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, BKS, TGD và người điều hành khác có thể được thực hiện theo một hoặc một số cách thức sau đây:	1. Tùy thuộc vào quyết định của Hội đồng Quản trị, việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc một số cách thức sau đây:	Chỉnh sửa diễn đạt để thống nhất nội dung toàn văn bản



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
53		2. HĐQT sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT.	2. Hội đồng Quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.	Bổ sung việc đánh giá hoạt động Tổng Giám đốc căn cứ Khoản 9 Điều 53 Điều lệ
54	<b>Điều 29. Khen thưởng</b> <b>Điều 30. Kỷ luật</b>	<p><b>Điều 29. Khen thưởng</b></p> <p>1. Các thành viên HĐQT, BKS, TGD và người điều hành khác có thành tích trong việc quản trị, điều hành LPBank và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật và LPBank.</p> <p>2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ LPBank và quy định nội bộ của LPBank trong từng thời kỳ.</p> <p><b>Điều 30. Kỷ luật</b></p> <p>1. Các thành viên HĐQT, BKS, TGD và người điều hành khác trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ của LPBank và các quy định khác có liên quan của LPBank, thì tùy theo tính</p>	<p><b>Điều 25. Khen thưởng và kỷ luật</b></p> <p>1. Khen thưởng</p> <p>a) Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc có thành tích trong việc quản trị, điều hành LPBank và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật và LPBank.</p> <p>b) Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ LPBank.</p> <p>2. Kỷ luật</p> <p>a) Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc trong quá trình thực thi nhiệm vụ mà vi phạm quy định liên quan của pháp luật, Điều lệ của LPBank và các quy định của LPBank, thì tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị</p>	Gộp nội dung 2 điều khoản về Khen thưởng và Kỷ luật

*Handwritten signature/initials*



STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của LPBank.</p> <p>2. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của LPBank từng thời kỳ.</p>	<p>xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của LPBank.</p> <p>b) Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của LPBank từng thời kỳ.</p>	
55	<b>Điều 31. Điều khoản thi hành</b>	<p>1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày / /2024, và thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số 643/2023/QC-HĐQT ngày 25/4/2023 của Hội đồng Quản trị.</p> <p>2. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của Ngân hàng. Khi có nội dung nào trong Quy chế này trái với quy định của pháp luật thì nội dung đó đương nhiên hết hiệu lực thi hành.</p> <p>3. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.</p>	<p><b>Điều 26. Điều khoản thi hành</b></p> <p>1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày / /2025, và thay thế Quy chế nội bộ về quản trị LPBank số 1979/2024/QC-HĐQT ngày 01/07/2024 của Hội đồng Quản trị.</p> <p>2. Trường hợp Quy chế này không quy định thì các quy định tại Điều lệ LPBank và các quy định có liên quan của pháp luật sẽ được áp dụng</p> <p>3. Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ LPBank và/hoặc quy định của pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với quy định tại Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật đó thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định mới của pháp luật</p>	<p>Chỉnh sửa diễn đạt để đảm bảo tính rõ ràng, chính xác trong quá trình thực thi</p>

STT	Tham chiếu	Các nội dung theo văn bản hiện hành	Các nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do ĐHĐCĐ thông qua trước khi ban hành hoặc do HĐQT quyết định căn cứ theo phân công, giao nhiệm vụ của ĐHĐCĐ./.	4. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này. 5. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do ĐHĐCĐ thông qua trước khi ban hành hoặc do HĐQT quyết định căn cứ theo phân công, giao nhiệm vụ của ĐHĐCĐ./.	

*(Handwritten signature)*